TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 308/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 273/2022/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc xin ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ 24 thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Thịnh Thúy H**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ 24 thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/5/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Thịnh Thúy H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự xác định có 03 con chung là Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 19/5/2012; Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 10/3/2018 và Nguyễn Thiên K, sinh ngày 16/11/2020. Hai bên thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 19/5/2012 cho anh T; Giao 02 con chung là Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 10/3/2018 và Nguyễn Thiên K, sinh ngày 16/11/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Anh Thắng, chị Hằng có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản, công sức, công nợ, đất: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 27/4/2022 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0046433, còn hoàn trả lại anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã T1, huyện V, tỉnh Nam Định
(Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/6/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh